

**QUY CHẾ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ VÀ BẦU CỬ  
BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN  
BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN XE KHÁCH SÀI GÒN  
NHIỆM KỲ I  
(theo hình thức bầu dồn phiếu)**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014;
- Nghị định 96/2015/NĐ-CP ban hành ngày 19/10/2015 hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn.

**Mục tiêu:**

- Đảm bảo tuân thủ luật pháp và các thông lệ tại Việt Nam;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:**

1. Việc ứng cử, đề cử và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), thành viên Ban Kiểm soát (BKS) - tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Xe khách Sài Gòn được thực hiện theo quy định tại Quy chế này.

2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

**Điều 2: Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn của thành viên bổ sung Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ I**

**❖ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT):**

1. Số lượng thành viên HĐQT bổ sung: là hai (02) thành viên (do có 02 thành viên HĐQT trong 07 thành viên HĐQT từ nhiệm).

2. Nhiệm kỳ: bắt đầu từ ngày 29/6/2020 cho đến hết nhiệm kỳ I của HĐQT và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

**3. Điều kiện ứng cử, đề cử thành viên HĐQT:**

- Các cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên; và từ 90% trở lên được đề cử tối đa chín (09) ứng viên.



- Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng cử viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

#### **4. Tiêu chuẩn ứng cử viên:**

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không giới hạn độ tuổi theo pháp luật về lao động; Không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 của Luật doanh nghiệp;

- Cổ đông là cá nhân, cá nhân đại diện cho cổ đông là tổ chức sở hữu ít nhất mười (10%) phần trăm cổ phần có quyền biểu quyết hoặc có trình độ chuyên môn từ Đại học trở lên và 10 năm kinh nghiệm trong quản lý ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty;

- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

#### **❖ BAN KIỂM SOÁT (BKS):**

**1. Số lượng thành viên BKS bổ sung:** là một (01) thành viên (do có 01 thành viên BKS trong 03 thành viên BKS từ nhiệm).

**2. Nhiệm kỳ:** bắt đầu từ ngày 29/6/2020 cho đến hết nhiệm kỳ I của BKS và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

#### **3. Điều kiện đề cử, ứng cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát:**

- Các cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên BKS.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên; và từ 90% trở lên được đề cử tối đa chín (09) ứng viên.

- Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên. Cơ chế BKS đương nhiệm đề cử ứng viên BKS phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng thông qua trước khi tiến hành đề cử.

#### **4. Tiêu chuẩn ứng cử viên:**

- Từ 21 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp; có trình độ chuyên môn về kế toán hoặc là kiểm toán viên;

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý cấp cao của Công ty;

- Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty; Không phải thành viên có phần vốn góp hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.



**Điều 3: Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS:**

- Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS bao gồm:
  - + Đơn ứng cử/đề cử bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS (theo mẫu);
  - + Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
  - + Giấy chứng nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông/nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong sáu (06) tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của công ty chứng khoán nơi (nhóm) cổ đông đó mở tài khoản hoặc của tổ chức phát hành (tính đến ngày 12/6/2020 – ngày đăng ký cuối cùng);
  - + Danh sách nhóm cổ đông (trường hợp ứng viên được nhóm cổ đông đề cử);
  - + Bản sao chứng thực: CMND, hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn;
  - + Giấy ủy quyền và/hoặc Biên bản họp nhóm (nếu ứng cử viên được nhóm ủy quyền ứng cử).
  - + Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử).
- Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi trực tiếp hoặc gửi thư đảm bảo tới Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn **trước 05 ngày làm việc** trước ngày khai mạc Đại hội (cụ thể là trước 16 giờ 00 ngày 22/6/2020), (tính theo dấu bưu điện nếu hồ sơ được gửi thư đảm bảo, quá thời hạn trên hồ sơ không có giá trị) theo địa chỉ sau:

**Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

**Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn**

Địa chỉ: Lầu 5, Phòng Tổ chức – Hành chính, số 39 Hải Thượng Lãn Ông, Phường 10, Quận 5, Tp.HCM.

Điện thoại: (028) 38.546.110

Fax: (028) 38.546.127

**Điều 4: Lựa chọn các ứng cử viên:**

Dựa trên các Đơn ứng cử/đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội sẽ chọn các ứng cử viên đáp ứng đủ các tiêu chuẩn được quy định tại Quy chế này đưa vào danh sách ứng cử viên tham gia bổ sung vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ I và HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Chỉ những hồ sơ đề cử hoặc ứng cử đáp ứng đủ điều kiện và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, thành viên BKS mới được đưa vào danh sách công bố tại Đại hội.

**Điều 5: Phương thức bầu cử:**

- Việc bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại khoản 3, Điều 144 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều 29 của Nghị định 96/2015/NĐ-CP.

- Mỗi cổ đông được phát **hai (02) phiếu bầu cử**, trong đó: **một (01) phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT** và **một (01) phiếu bầu bổ sung thành viên BKS** cho toàn bộ số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

- **Lựa chọn ứng cử viên:**

- Cổ đông phải ghi rõ số phiếu bầu cho từng ứng cử viên mà mình lựa chọn vào bên phải tên của các ứng viên được lựa chọn.

- **Không lựa chọn ứng cử viên:**

- Nếu không lựa chọn ứng cử viên nào, cổ đông gạch lên cả họ và tên ứng cử viên đó.

• Trường hợp cổ đông không ghi rõ số phiếu bầu vào bên phải tên ứng cử



viên mình lựa chọn thì xem như cổ đông không bầu cho ứng viên đó.

- Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền nhân với số thành viên được bầu bổ sung của HĐQT hoặc BKS. Theo đó, cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

<b>Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông</b>	<b>=</b>	<b>Tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc ủy quyền của Cổ đông</b>	<b>x</b>	<b>Số lượng thành viên bầu bổ sung vào HĐQT hoặc BKS</b>
--	----------	--	----------	--

Cụ thể:

✓ *Đối với bầu bổ sung thành viên HĐQT:*

Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc ủy quyền của Cổ đông x 2

✓ *Đối với bầu bổ sung thành viên BKS:*

Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc ủy quyền của Cổ đông x 1

**Ghi chú:**

Cổ đông có thể chia số phiếu bầu của mình để bầu cho các ứng cử viên HĐQT hoặc BKS mà mình lựa chọn với số phiếu bầu khác nhau với điều kiện **tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được cao hơn tổng số phiếu bầu của mình có.**

*Ví dụ:*

*Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 01 thành viên Ban Kiểm soát trong tổng số 03 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 90.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:  $(90.000 \times 1) = 90.000$  phiếu*

*Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:*

- 1. Dồn hết 90.000 phiếu của mình cho 01 ứng cử viên thành viên Ban Kiểm soát.*
- 2. Chia đều 90.000 phiếu cho 03 ứng cử viên thành viên Ban Kiểm soát (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 30.000 phiếu của cổ đông Nguyễn Văn A).*
- 3. Chia 90.000 phiếu của mình cho một số ứng cử viên thành viên Ban Kiểm soát bằng cách chia nhỏ 90.000 quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên. Cổ đông Nguyễn Văn A có thể dồn 90.000 phiếu của mình cho ứng cử viên theo những tỷ lệ quyền biểu quyết khác nhau nhưng tổng số phiếu cho những ứng viên đó không vượt quá 90.000 phiếu.*

*Ví dụ:*

*Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 01 thành viên Ban Kiểm soát trong tổng số 01 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 90.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:  $(90.000 \times 1) = 90.000$  phiếu*

*Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:*

- 1. Dồn hết 90.000 phiếu của mình cho 01 ứng cử viên thành viên Ban Kiểm soát.*
- 2. Chia nhỏ 90.000 quyền biểu quyết cho 01 ứng cử viên nhưng tổng số phiếu cho ứng viên đó không vượt quá 90.000 phiếu.*

**Lưu ý:**

Trường hợp cổ đông có sự nhầm lẫn khi ghi Phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ I (Phiếu bầu cử) và chưa bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu để được đổi lại Phiếu bầu cử.

**Điều 6: Thủ tục và hình thức tiến hành bầu cử:**



## **1. Phiếu bầu cử:**

### **a. Hình thức phiếu bầu cử:**

- Phiếu bầu cử bổ sung thành viên HĐQT được in trên giấy màu hồng có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Xe khách Sài Gòn.
- Phiếu bầu cử bổ sung thành viên BKS được in trên giấy màu xanh có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Xe khách Sài Gòn.

### **b. Nội dung phiếu bầu cử:**

- Phần 1: Thể hiện Mã số tham dự đại hội, Tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu, Tổng số phiếu bầu.
- Phần 2: Danh sách ứng cử viên bổ sung thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS.
- Phần 3: Một số lưu ý quan trọng.

### **c. Phiếu bầu cử hợp lệ:**

- Là các phiếu bầu cử theo mẫu in sẵn do Công ty phát hành, có dấu treo của Công ty, không được tẩy xóa, cạo sửa.
- Phiếu bầu cho những người trong danh sách bầu cử đã được Đại hội thông qua.
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông.
- Số phiếu bầu phải là số nguyên.

### **d. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:**

- Phiếu không theo mẫu quy định, không do Công ty phát hành hoặc không có dấu treo của Công ty;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông;
- Phiếu không ghi rõ số phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào trong danh sách ứng cử viên bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS;
- Không ghi số lượng phiếu bầu vào bất kỳ ứng cử viên nào trên Phiếu bầu cử;
- Phiếu bầu cử có số ứng cử viên nhiều hơn số ứng cử viên bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS đã được Đại hội thông qua;
- Phiếu bầu cử không gạch bỏ và/hoặc không chọn ứng cử viên nào;
- Phiếu bầu cử bị rách, gạch, tẩy, xóa, sửa chữa, ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu, ghi thêm tên người khác vào danh sách;
- Số lượng phiếu bầu cho ứng viên ghi bằng % hoặc tỷ lệ hoặc hệ số hoặc số thập phân...;
- Phiếu bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Ban kiểm phiếu bắt đầu quá trình kiểm phiếu.

## **2. Trường hợp xem là không tham gia bầu cử:**

Các cổ đông có tham dự Đại hội mà không bỏ phiếu bầu cử thì được xem như không có mặt tại Đại hội.

### **Điều 7: Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

**a. Ban Kiểm phiếu:** gồm 09 người trong đó có 01 Trưởng Ban, do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được lựa chọn, biểu quyết thông qua tại Đại hội.

Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử/ứng cử bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS.

### **Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:**

- Phổ biến Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty cổ phần Xe khách Sài Gòn nhiệm kỳ I,



- Hướng dẫn các cổ đông thực hiện bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty cổ phần Xe khách Sài Gòn nhiệm kỳ I.

- Chuẩn bị thùng phiếu, tiến hành thu phiếu, giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu và báo cáo kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS trước Đại hội.

- Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Ban thư ký.

- Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội quyết định.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.

**b. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:**

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước khi bỏ phiếu với sự chứng kiến của các cổ đông;

- Các cổ đông công khai bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu;

- Việc bỏ phiếu bắt đầu từ khi có thông báo của Chủ tọa Đại hội hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu và kết thúc khi không còn cổ đông nào bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

- Kết quả kiểm phiếu được thể hiện trong Biên bản kiểm phiếu và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

**Điều 8: Nguyên tắc trúng cử:**

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất.

- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu cao nhất thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất ngang nhau để chọn.

- Trong trường hợp, sau thời gian quy định nhận hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử của cổ đông Công ty chỉ nhận được 01 hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử HĐQT/BKS thì nguyên tắc trúng cử sẽ là *"Người trúng cử phải có số phiếu bầu đạt tỷ lệ ít nhất 51% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại đại hội đồng cổ đông."*

- Kết quả bầu cử được tính trên tổng số phiếu thu vào và được hiểu rằng tại thời điểm bỏ phiếu không có sự hiện diện của cổ đông đã ra về trước thời điểm bầu cử.

**Điều 9: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu.

- Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm:

+ Tổng số phiếu bầu hợp lệ, tổng số phiếu bầu không hợp lệ;

+ Số phiếu bầu và tỉ lệ % phiếu bầu của từng ứng cử viên bổ sung vào HĐQT, BKS trên tổng số phiếu bầu tương ứng với số phiếu bầu cử thu về.

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 10: Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu:** sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội. Mọi khiếu nại phát sinh sau Đại hội sẽ không được xem xét giải quyết.

**Điều 11: Hiệu lực thi hành:**

- Quy chế này được đọc công khai trước Đại hội, lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông trước khi tiến hành bầu cử, có hiệu lực sau khi được Đại hội thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty cổ phần Xe khách Sài Gòn nhiệm kỳ I.

- Nếu được Đại hội thông qua với tỷ lệ từ 51% tổng số cổ phần biểu quyết của

tất cả cổ đông dự họp trở lên, Quy chế này sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả cổ đông ✓

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hồng Anh**

